



BOSCH

Professional HEAVY DUTY

GBH 2-26 | GBH 2-26 F

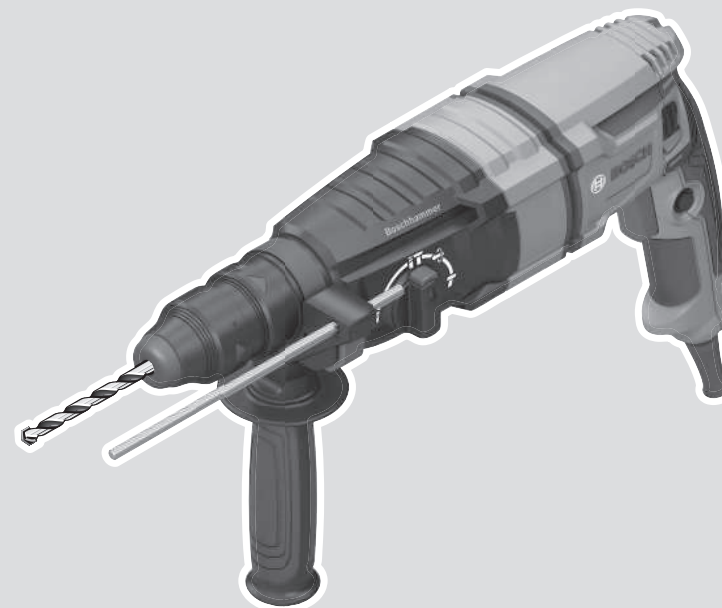
Robert Bosch Power Tools GmbH
70538 Stuttgart
GERMANY

www.bosch-pt.com

1 609 92A B3B (2026.10) PS / 17



1 609 92A B3B



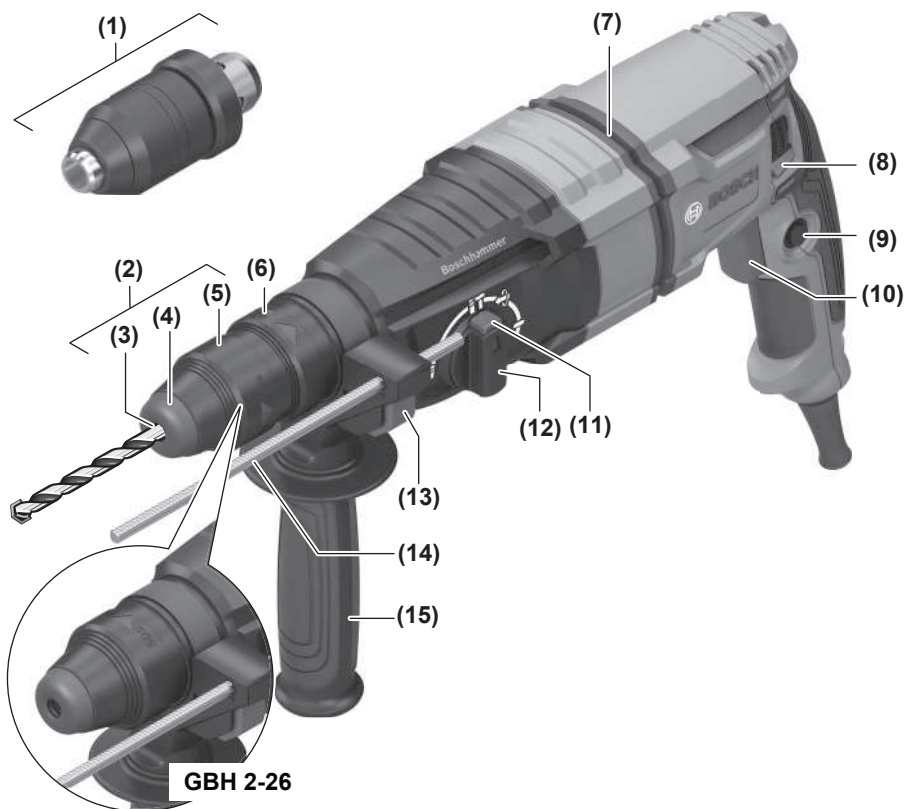
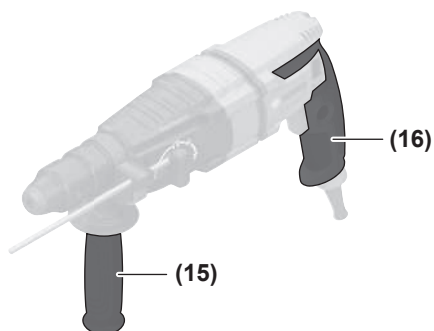
vi Bản gốc hướng dẫn sử dụng

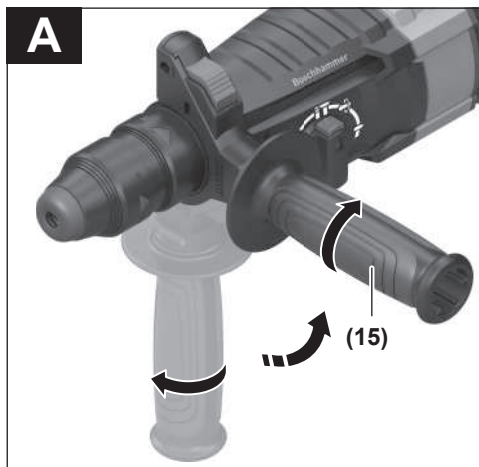
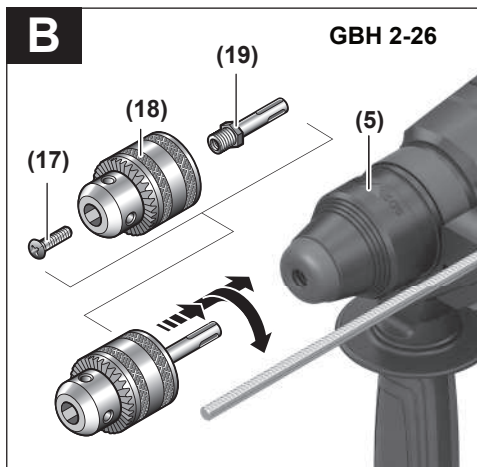
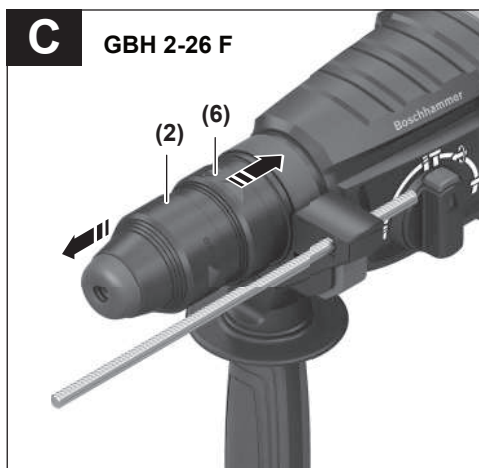
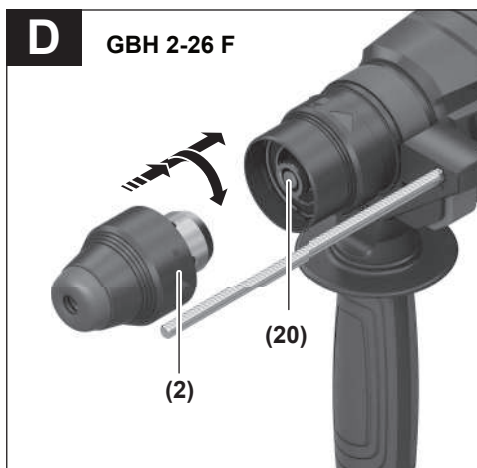
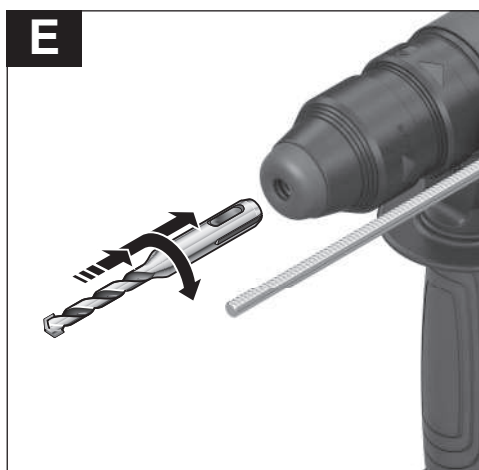
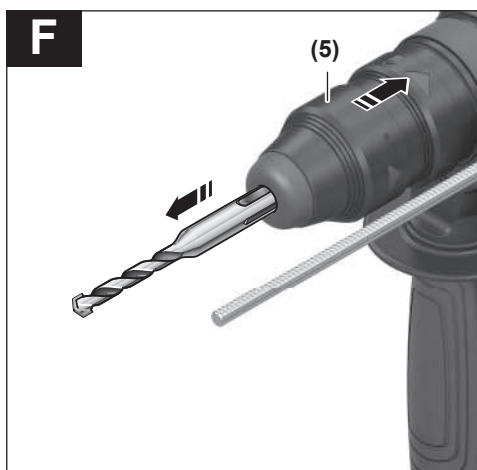


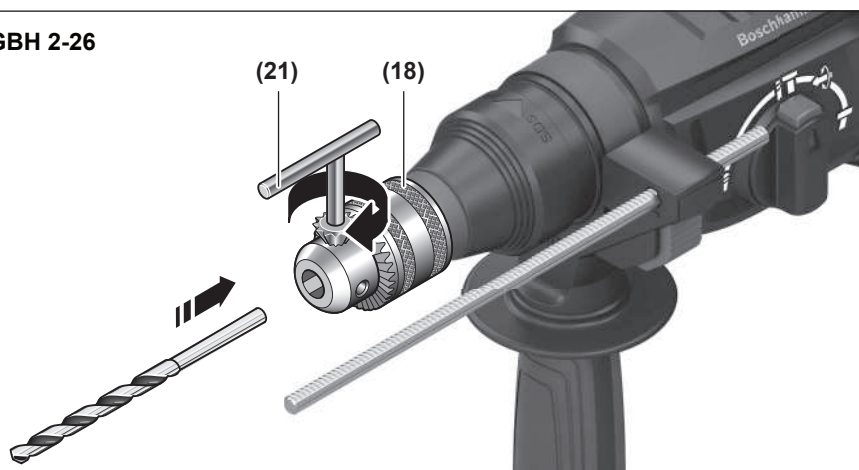
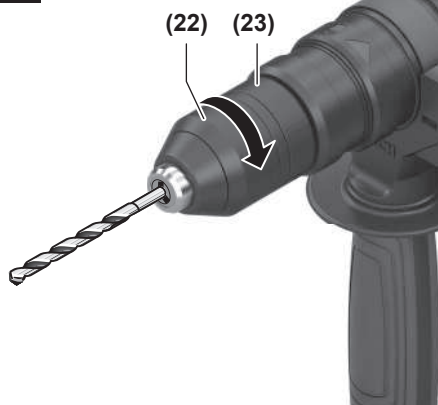
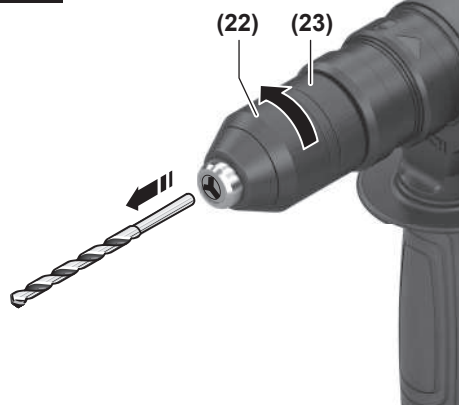
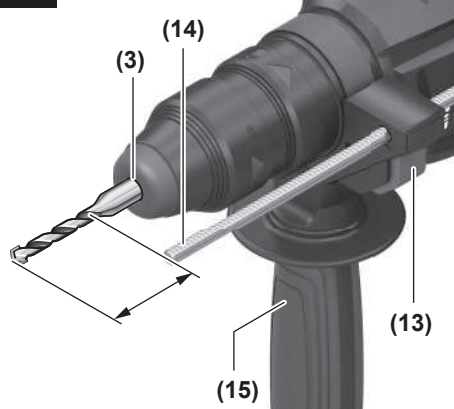
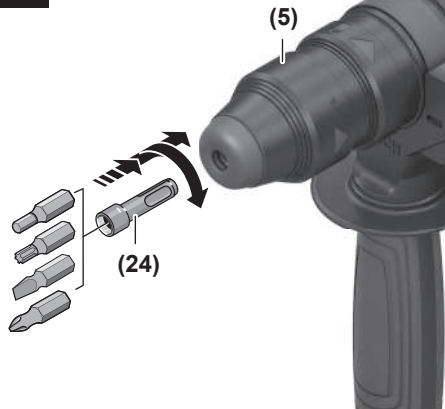
Tiếng Việt Trang 6



<https://eu-doc.bosch.com/>





G**GBH 2-26****H****GBH 2-26 F****I****GBH 2-26 F****J****K**

Tiếng Việt

Hướng dẫn an toàn

Hướng dẫn an toàn chung cho dụng cụ điện

⚠ CẢNH BÁO Hãy đọc toàn bộ các cảnh báo an toàn, hướng dẫn, hình ảnh và thông số kỹ thuật được cung cấp cho dụng cụ điện cầm tay này. Không tuân thủ mọi hướng dẫn được liệt kê dưới đây có thể bị điện giật, gây cháy và/hoặc bị thương tật nghiêm trọng. **Hãy giữ tất cả tài liệu về cảnh báo và hướng dẫn để tham khảo về sau.**

Thuật ngữ "dụng cụ điện cầm tay" trong phần cảnh báo là để cập đến sự sử dụng dụng cụ điện cầm tay của bạn, loại sử dụng điện nguồn (có dây cắm điện) hay vận hành bằng pin (không dây cắm điện).

Khu vực làm việc an toàn

- ▶ **Giữ nơi làm việc sạch và đủ ánh sáng.** Nơi làm việc bừa bộn và tối tăm dễ gây ra tai nạn.
- ▶ **Không vận hành dụng cụ điện cầm tay trong môi trường dễ gây nổ, chẳng hạn như nơi có chất lỏng dễ cháy, khí đốt hay rác.** Dụng cụ điện cầm tay tạo ra các tia lửa nên có thể làm rác bén cháy hay bốc khói.
- ▶ **Không để trẻ em hay người đến xem đứng gần khi vận hành dụng cụ điện cầm tay.** Sự phân tâm có thể gây ra sự mất điều khiển.

An toàn về điện

- ▶ **Phích cắm của dụng cụ điện cầm tay phải thích hợp với ổ cắm.** Không bao giờ được cải biến lại phích cắm dưới mọi hình thức. Không được sử dụng phích tiếp hợp nối tiếp đất (dây mát). Phích cắm nguyên bản và ổ cắm đúng loại sẽ làm giảm nguy cơ bị điện giật.
- ▶ **Tránh không để thân thể tiếp xúc với đất hay các vật có bề mặt tiếp đất như đường ống, lò sưởi, hàng rào và tủ lạnh.** Có nhiều nguy cơ bị điện giật hơn nếu cơ thể bạn bị tiếp hay nối đất.
- ▶ **Không được để dụng cụ điện cầm tay ngoài mưa hay ở tình trạng ẩm ướt.** Nước vào máy sẽ làm tăng nguy cơ bị điện giật.
- ▶ **Không được lạm dụng dây dẫn điện.** Không bao giờ được nắm dây dẫn để xách, kéo hay rút phích cắm dụng cụ điện cầm tay. Không để dây gần nơi có nhiệt độ cao, dầu nhớt, vật nhọn bén và bộ phận chuyển động. Làm hỏng hay cuộn rối dây dẫn làm tăng nguy cơ bị điện giật.
- ▶ **Khi sử dụng dụng cụ điện cầm tay ngoài trời,** dùng dây nối thích hợp cho việc sử dụng ngoài trời. Sử dụng dây nối thích hợp cho việc sử dụng ngoài trời làm giảm nguy cơ bị điện giật.

- ▶ **Nếu việc sử dụng dụng cụ điện cầm tay ở nơi ẩm ướt là không thể tránh được,** dùng thiết bị ngắt mạch tự động (RCD) bảo vệ nguồn. Sử dụng thiết bị ngắt mạch tự động RCD làm giảm nguy cơ bị điện giật.

An toàn cá nhân

- ▶ **Hãy tỉnh táo, biết rõ mình đang làm gì và hãy sử dụng ý thức khi vận hành dụng cụ điện cầm tay.** Không sử dụng dụng cụ điện cầm tay khi đang mệt mỏi hay đang bị tác động do chất gây nghiện, rượu hay dược phẩm gây ra. Một thoáng mất tập trung khi đang vận hành dụng cụ điện cầm tay có thể gây thương tích nghiêm trọng cho bản thân.
- ▶ **Sử dụng trang bị bảo hộ cá nhân.** Luôn luôn đeo kính bảo vệ mắt. Trang bị bảo hộ như khẩu trang, giày chống trượt, nón bảo hộ, hay dụng cụ bảo vệ tai khi được sử dụng đúng nơi đúng chỗ sẽ làm giảm nguy cơ thương tật cho bản thân.
- ▶ **Phòng tránh máy khởi động bất ngờ.** Bảo đảm công tắc máy ở vị trí tắt trước khi cắm vào nguồn điện và/hoặc lắp pin vào, khi nhấn máy lên hay khi mang xách máy. Ngáng ngón tay vào công tắc máy để xách hay kích hoạt dụng cụ điện cầm tay khi công tắc ở vị trí mở dễ dẫn đến tai nạn.
- ▶ **Lấy mọi chìa hay khóa điều chỉnh ra trước khi mở điện dụng cụ điện cầm tay.** Khóa hay chìa còn gắn dính vào bộ phận quay của dụng cụ điện cầm tay có thể gây thương tích cho bản thân.
- ▶ **Không rướn người.** Luôn luôn giữ tư thế đứng thích hợp và thăng bằng. Điều này tạo cho việc điều khiển dụng cụ điện cầm tay tốt hơn trong mọi tình huống bất ngờ.
- ▶ **Trang phục thích hợp.** Không mặc quần áo rộng thùng thình hay mang trang sức. Giữ tóc và quần áo xa khỏi các bộ phận chuyển động. Quần áo rộng thùng thình, đồ trang sức hay tóc dài có thể bị cuốn vào các bộ phận chuyển động.
- ▶ **Nếu có các thiết bị đi kèm để nối máy hút bụi và các phụ kiện khác, bảo đảm các thiết bị này được nối và sử dụng tốt.** Việc sử dụng các thiết bị gom hút bụi có thể làm giảm các độc hại liên quan đến bụi gây ra.
- ▶ **Không để thói quen do sử dụng thường xuyên dụng cụ khiến bạn trở nên chủ quan và bỏ qua các quy định an toàn dụng cụ.** Một hành vi bất cẩn có thể gây ra thương tích nghiêm trọng chỉ trong tích tắc.

Sử dụng và bảo dưỡng dụng cụ điện cầm tay

- ▶ **Không được ép máy.** Sử dụng dụng cụ điện cầm tay đúng loại theo đúng ứng dụng của bạn. Dụng cụ điện cầm tay đúng chức năng sẽ

làm việc tốt và an toàn hơn theo đúng tiến độ mà máy được thiết kế.

- ▶ **Không sử dụng dụng cụ điện cầm tay nếu như công tắc không tắt và mở được.** Bất kỳ dụng cụ điện cầm tay nào mà không thể điều khiển được bằng công tắc là nguy hiểm và phải được sửa chữa.
- ▶ **Rút phích cắm ra khỏi nguồn điện và/hay pin ra khỏi dụng cụ điện cầm tay nếu có thể tháo được, trước khi tiến hành bất kỳ điều chỉnh nào, thay phụ kiện, hay cất dụng cụ điện cầm tay.** Các biện pháp ngăn ngừa như vậy làm giảm nguy cơ dụng cụ điện cầm tay khởi động bất ngờ.
- ▶ **Cất giữ dụng cụ điện cầm tay không dùng tới nơi trẻ em không lấy được và không cho người chưa từng biết dụng cụ điện cầm tay hay các hướng dẫn này sử dụng dụng cụ điện cầm tay.** Dụng cụ điện cầm tay nguy hiểm khi ở trong tay người chưa được chỉ cách sử dụng.
- ▶ **Bảo quản dụng cụ điện cầm tay và các phụ kiện.** Kiểm tra xem các bộ phận chuyển động có bị sai lệch hay kẹt, các bộ phận bị rạn nứt và các tình trạng khác có thể ảnh hưởng đến sự vận hành của máy. Nếu bị hư hỏng, phải sửa chữa máy trước khi sử dụng. Nhiều tai nạn xảy ra do bảo quản dụng cụ điện cầm tay tồi.
- ▶ **Giữ các dụng cụ cắt bén và sạch.** Bảo quản đúng cách các dụng cụ cắt có cạnh cắt bén làm giảm khả năng bị kẹt và dễ điều khiển hơn.
- ▶ **Sử dụng dụng cụ điện cầm tay, phụ kiện, đầu cái v. v., đúng theo các chỉ dẫn này, hãy lưu ý đến điều kiện làm việc và công việc phải thực hiện.** Sự sử dụng dụng cụ điện cầm tay khác với mục đích thiết kế có thể tạo nên tình huống nguy hiểm.
- ▶ **Giữ tay cầm và bề mặt nắm luôn khô ráo, sạch sẽ và không dính dầu mỡ.** Tay cầm và bề mặt nắm trơn trượt không đem lại thao tác an toàn và kiểm soát dụng cụ trong các tình huống bất ngờ.

Bảo dưỡng

- ▶ **Đưa dụng cụ điện cầm tay của bạn đến thợ chuyên môn để bảo dưỡng, chỉ sử dụng phụ tùng đúng chủng loại để thay.** Điều này sẽ đảm bảo sự an toàn của máy được giữ nguyên.

Hướng dẫn an toàn về búa

Hướng dẫn an toàn cho mọi hoạt động

- ▶ **Đeo ba òo vệ, tai.** Tiếp xúc với tiếng ồn có thể làm mất khả năng nghe.
- ▶ **Sử dụng (các) tay cầm phụ, nếu được cung cấp kèm theo dụng cụ.** Mất điều khiển có thể gây ra thương tích cho người.

- ▶ **Chỉ cầm dụng cụ điện tại các bề mặt cầm nắm có cách điện, khi thực hiện một thao tác tại vị trí mà phụ kiện cắt hoặc dụng cụ kẹp có thể tiếp xúc với dây điện ngầm hoặc dây điện của thiết bị.** Phụ kiện cắt hoặc dụng cụ kẹp tiếp xúc với dây có điện có thể làm cho các phần kim loại hở của dụng cụ điện cầm tay có điện và có thể gây ra điện giật cho người vận hành.

Hướng dẫn an toàn khi sử dụng các mũi khoan dài với máy khoan búa kiểu xoay

- ▶ **Luôn khởi động khoan ở tốc độ thấp và với đầu mũi khoan tiếp xúc với phôi gia công.** Ở tốc độ cao hơn, mũi khoan có thể bị cong nếu cho phép xoay tự do mà không cho tiếp xúc với phôi gia công, dẫn đến thương tích cho người.
- ▶ **Chỉ dùng áp lực vào đường trực tiếp bằng mũi khoan và không dùng áp lực dư.** Mũi khoan có thể cong, dẫn đến bị gãy hoặc mất kiểm soát, gây thương tích cho người.

Các cảnh báo phụ thêm

- ▶ **Dùng thiết bị dò tìm thích hợp để xác định nếu có các công trình công cộng lắp đặt ngầm trong khu vực làm việc hay liên hệ với Cty công trình công cộng địa phương để nhờ hỗ trợ.** Đụng chạm đường dẫn điện có thể gây ra hỏa hoạn và điện giật. Làm hư hại đường dẫn khí ga có thể gây nổ. Làm thủng đường dẫn nước gây hư hỏng tài sản hay có khả năng gây ra điện giật.
- ▶ **Luôn luôn đợi cho máy hoàn toàn ngừng hẳn trước khi đặt xuống.** Dụng cụ lắp vào máy có thể bị kẹp chặt dẫn đến việc dụng cụ điện cầm tay bị mất điều khiển.
- ▶ **Kẹp chặt vật gia công.** Vật gia công được kẹp bằng một thiết bị kẹp hay bằng êtô thì vững chắc hơn giữ bằng tay.
- ▶ **Không chạm vào bất kỳ dụng cụ hoặc bộ phận vó gắn kể nào ngay sau khi vận hành.** Chúng có thể rất nóng trong quá trình vận hành và gây bỏng.
- ▶ **Dụng cụ gài có thể chặn khi khoan.** Giữ dụng cụ điện thật chắc bằng cả hai tay và giữ tư thế đứng cho thích hợp và cân bằng. Bạn có thể mất kiểm soát thông qua dụng cụ điện.
- ▶ **Cẩn thận với công việc phá dỡ bằng máy đục.** Các mảnh vỡ của vật liệu phá dỡ rơi xuống có thể gây thương tích cho người xung quanh hoặc chính bạn.
- ▶ **Giữ máy thật chắc bằng cả hai tay trong khi làm việc và luôn luôn giữ tư thế đứng cho thích hợp và cân bằng.** Dùng hai tay để điều khiển máy thì an toàn hơn.

Mô Tả Sản Phẩm và Đặc Tính Kỹ Thuật



Đọc kỹ mọi cảnh báo an toàn và mọi hướng dẫn. Không tuân thủ mọi cảnh báo và hướng dẫn được liệt kê dưới đây có thể bị điện giật, gây cháy và / hay bị thương tật nghiêm trọng.

Xin lưu ý các hình minh hoạt trong phần trước của hướng dẫn vận hành.

Sử dụng đúng cách

Máy được thiết kế để khoan có động tác búa vào bê-tông, gạch và công trình nề, cũng như dành cho công việc đục không nhiều. Cũng tương tự phù hợp để khoan mà không cần va đập vào gỗ, kim loại, sứ và chất dẻo. Máy có bộ phận điều khiển điện tử và quay được chiều phải/trái cũng thích hợp cho việc bắt vít.

Các bộ phận được minh họa

Việc đánh số các thành phần đã minh họa liên quan đến mô tả dụng cụ điện trên trang hình ảnh.

- (1) Mâm cặp thay nhanh không chìa (GBH 2-26 F)
- (2) Mâm cặp thay nhanh SDS plus (GBH 2-26 F)
- (3) Phần lắp dụng cụ SDS plus
- (4) Chụp ngăn bụi
- (5) Vòng khóa

- (6) Vòng khóa mâm cặp thay nhanh (GBH 2-26 F)
- (7) Bộ phận giảm chấn
- (8) Gạc vận chuyển đổi chiều quay
- (9) Nút khóa giữ của công tắc bật/tắt
- (10) Công tắc Bật/Tắt
- (11) Nút nhả khóa để sử dụng gạc chọn phương thức hoạt động
- (12) Gạc Chọn Chế Độ Hoạt Động
- (13) Nút điều chỉnh cho cỡ định độ sâu
- (14) Cỡ định độ sâu
- (15) Tay nắm phụ (có bề mặt nắm cách điện)
- (16) Tay nắm (bề mặt nắm cách điện)
- (17) Bulông an toàn cho đầu cặp mũi khoan vành răng ^{a)}
- (18) Đầu cặp mũi khoan vành răng ^{a)}
- (19) Phần chuỗi tiếp hợp SDS plus cho đầu cặp mũi khoan ^{a)}
- (20) Thiết bị tiếp hợp đầu cặp mũi khoan (GBH 2-26 F)
- (21) Khóa cửa mâm cặp^{a)}
- (22) Khớp vòng ngoài của mâm cặp thay nhanh không chìa (GBH 2-26 F)
- (23) Vòng giữ của mâm cặp thay nhanh không chìa (GBH 2-26 F)
- (24) Phần lắp đầu gài phổ thông với chuỗi SDS plus ^{a)}

a) Phụ kiện này không thuộc phạm vi giao hàng tiêu chuẩn.

Thông số kỹ thuật

Khoan Búa		GBH 2-26	GBH 2-26 F
Mã số máy		3 611 B53 4..	3 611 B54 4..
Điều khiển tốc độ		●	●
Ngừng quay		●	●
Quay phải/trái		●	●
Mâm cặp thay nhanh		-	●
Công suất vào danh định	W	830	830
Tần suất đập	/phút	0-4350	0-4350
Tốc độ không tải	/phút	0-1300	0-1300
Phần lắp dụng cụ		SDS plus	SDS plus
Đường kính cổ trục	mm	50	50
Đường kính mũi khoan tối đa			
- Bê tông	mm	26	26
- Công trình nề (với mũi khoan lõi)	mm	68	68
- Thép	mm	13	13
- Gỗ	mm	30	30
Trọng lượng ^{A)}	kg	3,0	3,2

Khoan Búa**GBH 2-26****GBH 2-26 F****Cấp độ bảo vệ**

□ / II

□ / II

A) Có tay cầm phụ (15), không bao gồm dây nguồn

Các thông số áp dụng cho điện áp danh định [U] từ 230 V. Đối với các mức điện áp khác và các phiên bản dành riêng cho từng quốc gia, các thông số này có thể thay đổi.

Các giá trị có thể khác nhau tùy thuộc vào sản phẩm và tùy thuộc vào ứng dụng và điều kiện môi trường. Xem thêm thông tin chi tiết trên trang www.bosch-professional.com/wac.

Sự lắp vào

- **Trước khi tiến hành bất cứ việc gì trên máy, kéo phích cắm điện nguồn ra.**

Tay nắm phụ

- **Chỉ vận hành máy của bạn khi đã gắn tay nắm phụ (15).**
- **Đảm bảo tay nắm phụ luôn được siết chặt.**
Bạn có thể mất kiểm soát thông qua dụng cụ điện khi làm việc.

Xoay tay nắm phụ (xem hình A)

Bạn có thể xoay tay nắm phụ (15) tùy ý, để có tư thế làm việc an toàn và ít mỏi.

- Xoay phần tay cầm dưới của tay nắm phụ (15) ngược chiều kim đồng hồ và xoay tay nắm phụ (15) vào vị trí mong muốn. Sau đó xoay mẫu tay cầm dưới của tay cầm phụ (15) theo chiều kim đồng hồ để siết chặt.
Hãy lưu ý rằng nẹp định vị của tay nắm phụ được đặt trong rãnh nằm trên vỏ máy đúng như chủ định.

Chọn Lựa Mâm Cặp Khoan và Dụng Cụ

Để đục hay khoan búa, cần phải sử dụng loại dụng cụ SDS plus để lắp vào mâm cặp khoan SDS plus. Để khoan không đập trên gỗ, kim loại, sứ và nhựa cũng như để bắt vít, cần dùng các dụng cụ không SDS plus (ví dụ khoan có trục hình trụ). Đối với các dụng cụ này, cần sử dụng loại mâm cặp khoan dùng chia hay không dùng chia.

Lắp/tháo đầu kẹp mũi khoan dạng chia khóa

(GBH 2-26)

Để có thể làm việc với các dụng cụ không SDS plus (ví dụ khoan có trục hình trụ), bạn phải lắp một đầu cặp mũi khoan phù hợp (Đầu cặp mũi khoan vành răng hoặc đầu cặp mũi khoan không chia).

Lắp đầu cặp mũi khoan vành răng (xem hình B)

- Hãy vặn vít phần chuỗi tiếp hợp SDS plus (19) vào một đầu cặp mũi khoan vành răng (18). Hãy cố định chặt đầu cặp mũi khoan vành răng (18) bằng bulông an toàn (17). **Chú ý rằng, vít an toàn có ren trái.**

Lắp đầu cặp mũi khoan vành răng (xem hình B)

- Làm sạch cán chuỗi của chuỗi tiếp hợp và bôi một lớp mỏng dầu bôi trơn lên.
- Lắp mâm cặp khoan loại dùng chia với phần chuỗi tiếp hợp vào trong phần lắp dụng cụ bằng động tác xoay cho đến khi được tự động khóa lại.
- Kiểm tra hiệu quả khóa bằng cách kéo thử mâm cặp khoan loại dùng chia ra.

Tháo Mâm Cặp Khoan Loại Dùng Chia

- Đẩy vòng khóa (5) về phía sau và tháo đầu cặp mũi khoan vành răng (18).

Tháo/Lắp Mâm Cặp Thay Nhanh

(GBH 2-26 F)

Tháo đầu cặp mũi khoan vành răng (xem hình C)

- Kéo vòng khóa mâm cặp thay nhanh (6) ra phía sau, giữ chặt tại vị trí và tháo mâm cặp thay nhanh SDS plus (2) hoặc mâm cặp thay nhanh không chia (1) hướng về phía trước.
- Sau khi tháo ra, hãy bảo vệ cho mâm cặp thay ra không bị bẩn.

Lắp mâm cặp thay nhanh (xem hình D)

- Trước khi lắp vào, lau sạch mâm cặp thay nhanh và bôi một lớp mỏng dầu bôi trơn lên cán chuỗi.
- Cắm mâm cặp thay nhanh SDS-plus (2) hoặc mâm cặp thay nhanh không chia (1) bằng cả bàn tay. Hãy đẩy mâm cặp thay nhanh lên thiết bị tiếp hợp đầu cặp mũi khoan (20), cho đến khi bạn nghe thấy tiếng khớp vào.
- Mâm cặp thay nhanh tự động khóa lại. Kiểm tra hiệu quả khóa bằng cách kéo thử mâm cặp thay nhanh.

Thay Dụng Cụ

Chụp bảo vệ ngăn bụi (4) giúp ngăn cản phần lớn sự xâm nhập của bụi khoan vào dụng cụ trong thời gian hoạt động. Khi lắp dụng cụ vào, hãy lưu ý rằng chụp bảo vệ ngăn bụi (4) không bị làm hư hỏng.

- **Thay chụp ngăn bụi bị hỏng ngay lập tức. Chúng tôi khuyến nghị việc thay thế này do một đại lý phục vụ hậu mãi thực hiện.**

Thay đổi dụng cụ (SDS plus)

Thay dụng cụ gài SDS-plus (xem hình E)

Đầu cặp mũi khoan SDS plus cho phép thay đổi dụng cụ gài được đơn giản và tiện lợi mà không cần tới các dụng cụ phụ trợ khác.

- **GBH 2-26 F:** Lắp mâm cặp thay nhanh SDS plus (2) vào.
- Làm sạch và thoa một lớp mỏng dầu bôi trơn lên chuỗi của dụng cụ.
- Lắp dụng cụ vào bằng cách xoay vận dụng cụ vào ổ lắp dụng cụ cho đến khi tự ăn vào khớp.
- Kiểm tra xem đã cài chắc chưa bằng cách kéo thử dụng cụ ra.

Theo như yêu cầu của hệ thống, dụng cụ gài SDS plus có thể chuyển động tự do. Điều này tạo ra sự đảo tỏa tròn khi chạy không tải ở một mức nào đó. Việc này không làm ảnh hưởng đến độ chính xác của lỗ khoan, vì mũi khoan định tâm của chính nó trong khi khoan.

Tháo dụng cụ gài SDS plus (xem hình F)

- Đẩy vòng khóa (5) về phía sau và tháo phụ tùng.

Thay đổi khuôn đúc (không có SDS plus)

(GBH 2-26)

Thay phụ tùng (xem hình G)

Hướng dẫn: Không sử dụng các dụng cụ không SDS plus để khoan búa hoặc đục! Khoan hay đục có động tác búa làm hỏng dụng cụ không phải loại SDS plus và mâm cặp của chúng.

- Lắp đầu cặp mũi khoan vành răng vào (18).
- Hãy mở đầu cặp mũi khoan vành răng (18) bằng cách vận cho đến khi có thể lắp được dụng cụ. Lắp dụng cụ vào.
- Cắm khóa chốt kẹp mũi khoan (21) vào lỗ tương ứng cho đầu cặp mũi khoan vành răng (18) và đóng thời kẹp chặt dụng cụ.
- Vận công tắc dừng xoay/dừng đập (12) vào vị trí „Khoan“.

Tháo dụng cụ gài ra

- Xoay bạc lót của đầu cặp mũi khoan vành răng (18) bằng khóa chốt kẹp mũi khoan (21) ngược chiều kim đồng hồ cho đến khi dụng cụ gài có thể được tháo ra.

Thay đổi khuôn đúc (không có SDS plus)

(GBH 2-26 F)

Thay phụ tùng (xem hình H)

Hướng dẫn: Không sử dụng các dụng cụ không SDS plus để khoan búa hoặc đục! Khoan hay đục có động tác búa làm hỏng dụng cụ không phải loại SDS plus và mâm cặp của chúng.

- Lắp mâm cặp thay nhanh không chia (1).
- Hãy giữ chặt vòng giữ (23) của mâm cặp thay nhanh không chia. Hãy mở phần lắp dụng cụ bằng cách xoay bạc lót trước (22) cho đến khi dụng cụ có thể được lắp. Giữ chặt vòng giữ (23) và xoay bạc lót phía trước (22) bằng lực mạnh

theo hướng mũi tên, cho đến khi nghe thấy tiếng khớp.

- Kiểm tra xem đã vào chắc chưa bằng cách kéo thử dụng cụ ra.

Hướng dẫn: Nếu bộ gá dụng cụ đã được mở ra cho đến khi dừng lại, thì khi xoay bộ gá dụng cụ có thể nghe thấy tiếng kêu rắc và bộ gá dụng cụ không tự đóng lại.

Trong trường hợp này, hãy xoay (22) một lần ống bọc ngoài phía trước ngược hướng mũi tên. Sau đó, bộ gá dụng cụ có thể được đóng lại.

- Vận công tắc dừng xoay/dừng đập (12) vào vị trí „Khoan“.

Tháo phụ tùng (xem hình I)

- Hãy giữ chặt vòng giữ (23) của mâm cặp thay nhanh không chia. Hãy mở phần lắp dụng cụ bằng cách xoay bạc lót trước (22) theo hướng mũi tên cho đến khi dụng cụ có thể được tháo.

Giảm bụi

Tránh làm việc mà không các biện pháp giảm bụi. Tùy thuộc vào ứng dụng, dụng cụ điện có thể được kết hợp với các phụ kiện giảm bụi và máy hút bụi. Luôn sử dụng mặt nạ phòng độc phù hợp. Tuân thủ các quy định của quốc gia bạn liên quan đến loại vật liệu gia công.

► Tránh không để rác tích tụ tại nơi làm việc.

Rác có thể dễ dàng bắt lửa.

Các yêu cầu về máy hút bụi		
Đường kính danh định được khuyến nghị của ống mềm	mm	35
Chân không cần thiết ^{A)}	mbar hPa	≥ 230 ≥ 230
Lưu lượng cần thiết ^{A)}	l/s m³/h	≥ 36 ≥ 129,6
Hiệu quả bộ lọc được khuyến nghị		Mức bụi M ^{B)}

A) Giá trị công suất tại đầu nối máy hút bụi của dụng cụ điện

B) Theo IEC/EN 60335-2-69

Hãy lưu ý hướng dẫn về máy hút bụi. Nếu công suất hút giảm, hãy ngừng công việc và loại bỏ nguyên nhân.

Hút bụi bằng GDE 16 Plus (Phụ kiện)

Để hút bụi, cần phải có GDE 16 Plus (Phụ kiện). Máy hút bụi phải thích hợp dành cho loại vật liệu đang gia công.

Khi hút bụi khô loại đặc biệt gây nguy hại đến sức khỏe hoặc gây ra ung thư, hãy sử dụng máy hút bụi loại chuyên dụng.

Vận Hành

Bắt Đầu Vận Hành

- **Tuân thủ theo đúng điện thế!** Điện thế nguồn phải đúng với điện thế đã ghi rõ trên nhãn máy.

Điều chỉnh chế độ vận hành

Bằng công tắc dừng xoay/dừng đập (12) hãy chọn chế độ vận hành của dụng cụ điện.

- Hãy nhấn nút mở khóa (11) để thay đổi chế độ vận hành và xoay công tắc dừng xoay/dừng đập (12) vào vị trí mong muốn, đến khi vào khớp.

Hướng dẫn: Chỉ thay đổi chế độ vận hành khi dụng cụ điện tắt! Nếu không, máy có thể bị làm hỏng.



Vị trí **khoan** búa rên về-tông hoặc đá



Vị trí **Khoan thường** không đập trên gỗ, kim loại, gốm và nhựa cũng như để **bắt vít**



Vị trí **Vario-Lock** để điều chỉnh vị trí đục
Tại vị trí này công tắc dừng xoay/dừng đập (12) không khớp.



Vị trí **đục**

Đảo Chiều Quay

Với gạt vận chuyển đổi chiều quay (8) bạn có thể thay đổi hướng xoay của dụng cụ điện. Tuy nhiên, việc này không thực hiện được khi công tắc Tắt/Mở được nhấn (10).

- **Chỉ kích hoạt gạt vận chuyển đổi chiều quay (8) khi dụng cụ điện đã ngừng chạy.**

Luôn luôn chỉnh đặt chiều quay để khoan búa, khoan thường và đục về chiều quay phải.

- **Xoay theo chiều kim đồng hồ:** Xoay gạt vận chuyển đổi chiều quay (8) ở hai bên vào vị trí  cho đến cỡ chặn.
- **Xoay ngược chiều kim đồng hồ:** Xoay gạt vận chuyển đổi chiều quay (8) ở hai bên vào vị trí  cho đến cỡ chặn.

Bật/tắt

- Để **bật** dụng cụ điện cầm tay, bạn hãy nhấn công tắc bật/tắt (10).
- Để **khóa** công tắc bật/tắt (10), hãy bấm giữ công tắc và ấn thêm nút khóa giữ (9).
- Để **tắt** dụng cụ điện cầm tay hãy nhả công tắc bật/tắt (10). Khi công tắc bật/tắt bị khóa (10) hãy nhấn nó và sau đó nhả ra.

Chống sự khởi động lại



Sự bảo vệ sự tái khởi động ngăn ngừa sự khởi động không được chủ động kiểm soát của máy sau khi mất điện.

- Để **vận hành lại** hãy đưa công tắc Bật/Tắt (10) vào vị trí tắt và bật lại dụng cụ điện.

Chỉnh đặt Tốc độ/Tần suất Đập

Bạn có thể liên tục điều chỉnh tốc độ/tần suất đập của dụng cụ điện đang bật tùy theo mức độ bấm công tắc Tắt/Mở mạnh hay nhẹ (10).

Bấm nhẹ công tắc Tắt/Mở (10) sẽ cho tốc độ/tần suất đập thấp. Lực áp mạnh hơn lên công tắc làm tăng tốc độ và tần suất đập.

Thay Đổi Vị Trí Đục (Khóa nhiều vị trí)

Bạn có thể khóa mũi đục vào 36 các vị trí. Nhờ như vậy, ta có thể tạo tư thế thao tác tốt nhất cho từng ứng dụng.

- Lắp mũi đục vào trong ổ lắp dụng cụ.
- Vận công tắc dừng xoay/dừng đập (12) vào vị trí „Vario-Lock“.
- Xoay phần lắp dụng cụ về vị trí đục theo yêu cầu.
- Vận công tắc dừng xoay/dừng đập (12) vào vị trí „Đục“. Giá đỡ dụng cụ được khóa.
- Để đục, chỉnh đặt chiều quay về chiều quay phải.

Hướng Dẫn Sử Dụng

Điều chỉnh độ sâu lỗ khoan (xem hình J)

Nhờ chốt chặn độ sâu (14), bạn có thể xác định được độ sâu lỗ khoan **X** mong muốn.

- Bấm nút điều chỉnh cỡ định độ sâu (13) và điều chỉnh cỡ định độ sâu trên tay nắm phụ (15). Rãnh trên cỡ định độ sâu (14) phải hướng lên trên.
- Hãy đẩy dụng cụ gài SDS plus vào phần lắp dụng cụ SDS plus cho tới cỡ chặn (3). Nếu không, sự chuyển dịch của dụng cụ gài SDS plus có thể dẫn đến sự điều chỉnh sai độ sâu khoan.
- Kéo chốt chặn độ sâu ra xa sao cho khoảng cách giữa mũi khoan và đầu chốt chặn độ sâu phù hợp với độ sâu lỗ khoan mong muốn **X**.

Khớp Ly Hợp Chống Quá Tải

- **Nếu dụng cụ lắp trong máy bị kẹt hay kẹt, lực truyền động đến trục khoan bị ngăn lại. Luôn giữ chặt dụng cụ điện bằng hai tay và đứng vững vì khi dụng cụ hoạt động sẽ phát sinh lực.**
- **Hãy tắt dụng cụ điện và tháo dụng cụ gài nếu dụng cụ điện bị vướng. Khi mở máy mà dụng cụ đang dụng bị kẹt cứng, lực xoắn vận cao có thể xảy ra.**

Chế độ ngắt nhanh (KickBack Control)



Chế độ ngắt nhanh (KickBack Control) sẽ cung cấp cách kiểm soát dụng cụ điện tốt hơn và qua đó làm tăng mức độ bảo vệ người dùng so với các dụng cụ điện không có KickBack Control. Ở

những vòng quay đột ngột và không thể đoán trước của dụng cụ điện, dụng cụ điện sẽ tắt trực máy khoan.

- Để **vận hành lại** hãy đưa công tắc Bật/Tắt (10) vào vị trí tắt và bật lại dụng cụ điện.

Bộ phận giảm chấn



Bộ phận giảm chấn tích hợp sẽ giảm các rung động xuất hiện.

- **Không được tiếp tục sử dụng dụng cụ điện khi bộ phận giảm chấn đã bị hỏng.**

Lắp đầu chia vận vít (xem hình K)

- **Chỉ đặt dụng cụ điện đã tắt lên đai ốc/vít.**

Dụng cụ đang quay có thể bị tuột ra.

Để sử dụng đầu chia vận vít bạn cần có phần lắp đầu gài phổ thông (24) với chuỗi tiếp hợp SDS plus.

- Làm sạch cán chuỗi của chuỗi tiếp hợp và bôi một lớp mỏng dầu bôi trơn lên.
- Lắp phần lắp đầu gài phổ thông bằng động tác xoay vào trong phần lắp dụng cụ cho đến khi được tự động khóa lại.
- Kiểm tra hiệu quả khóa bằng cách kéo thử phần lắp đầu gài phổ thông ra.
- Lắp đầu gài vận vít vào trong phần lắp đầu gài phổ thông. Chỉ sử dụng đầu gài vận vít vừa với đầu vít.
- Để tháo phần lắp đầu gài phổ thông hãy đẩy vòng Khóa (5) ra phía sau và tháo phần lắp đầu gài phổ thông (24) ra khỏi phần lắp dụng cụ.

Bảo Dưỡng và Bảo Quản

Bảo Dưỡng Và Làm Sạch

- **Trước khi tiến hành bất cứ việc gì trên máy, kéo phích cắm điện nguồn ra.**
- **Để được an toàn và máy hoạt động đúng chức năng, luôn luôn giữ máy và các khe thông gió được sạch.**

Nếu như cần phải thay dây dẫn điện thì công việc này phải do hãng **Bosch**, hay một đại lý được **Bosch** ủy nhiệm thực hiện để tránh gặp sự nguy hiểm do mất an toàn.

- **Thay chụp ngăn bụi bị hỏng ngay lập tức. Chúng tôi khuyến nghị việc thay thế này do một đại lý phục vụ hậu mãi thực hiện.**
- Hãy làm sạch phần lắp dụng cụ (3) sau khi dùng.

Dịch vụ hỗ trợ khách hàng và tư vấn sử dụng



<https://www.bosch-pt.com/serviceaddresses>

Việt Nam

Hotline: 1900 9988 50

Trong tất cả các phản hồi và đơn đặt phụ tùng, xin vui lòng luôn luôn nhập số hàng hóa 10 chữ số theo nhãn của hàng hóa.

Sự thải bỏ

Máy, linh kiện và bao bì phải được phân loại để tái chế theo hướng thân thiện với môi trường.



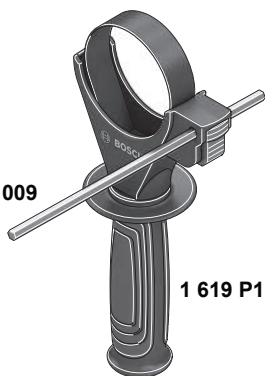
Không được thải bỏ dụng cụ điện vào chung với rác sinh hoạt!

Bảo hành của nhà sản xuất



<https://www.bosch-pt.com/guarantee/202601>

1 613 001 009



1 619 P17 171



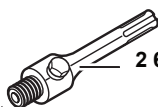
2 608 002 021



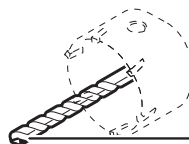
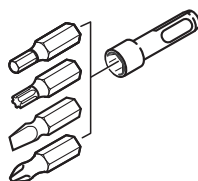
2 608 550 074 (Ø 40 mm)

2 608 550 075 (Ø 50 mm)

2 608 550 076 (Ø 68 mm)

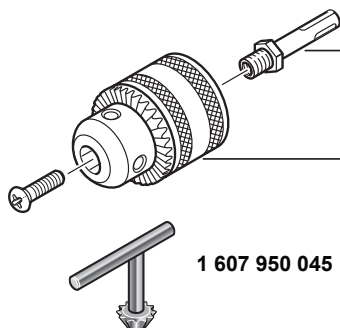


2 608 550 057

2 608 596 157
Ø 8 mm

2 607 000 207

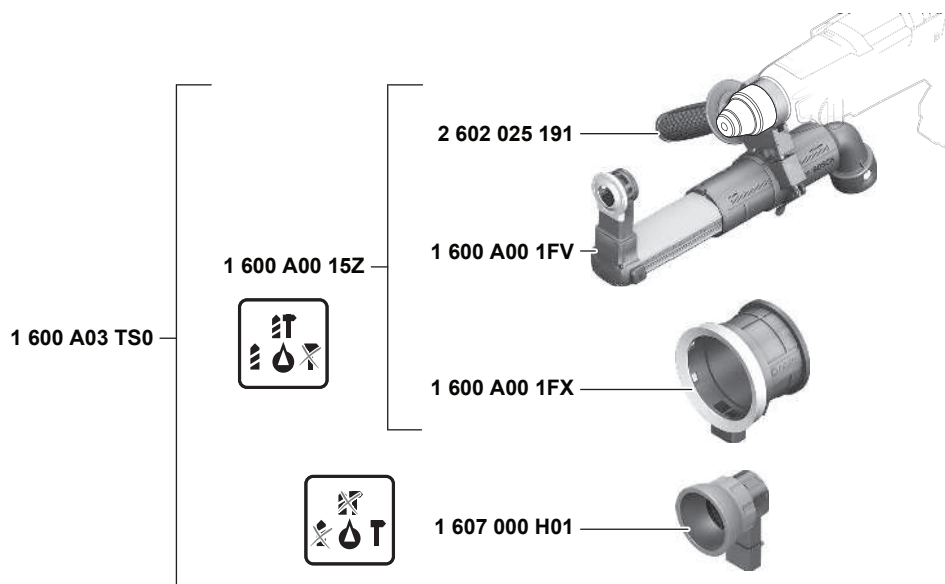
GBH 2-26

1 617 000 132
SDS-plus1 608 571 062
Ø 1,5 - 13 mm

1 607 950 045

GBH 2-26 F

2 608 572 212
Ø 1,5 - 13 mm1 619 PS3 438
SDS-plus



Legal Information and Licenses

Copyright (c) 2020, Texas Instruments Incorporated

All rights reserved.

Redistribution and use in source and binary forms, with or without modification, are permitted provided that the following conditions are met:

- Redistributions of source code must retain the above copyright notice, this list of conditions and the following disclaimer.
- Redistributions in binary form must reproduce the above copyright notice, this list of conditions and the following disclaimer in the documentation and/or other materials provided with the distribution.
- Neither the name of Texas Instruments Incorporated nor the names of its contributors may be used to endorse or promote products derived from this software without specific prior written permission.

THIS SOFTWARE IS PROVIDED BY THE COPYRIGHT HOLDERS AND CONTRIBUTORS "AS IS" AND ANY EXPRESS OR IMPLIED WARRANTIES, INCLUDING, BUT NOT LIMITED TO, THE IMPLIED WARRANTIES OF MERCHANTABILITY AND FITNESS FOR A PARTICULAR PURPOSE ARE DISCLAIMED. IN NO EVENT SHALL THE COPYRIGHT OWNER OR CONTRIBUTORS BE LIABLE FOR ANY DIRECT, INDIRECT, INCIDENTAL, SPECIAL, EXEMPLARY, OR CONSEQUENTIAL DAMAGES (INCLUDING, BUT NOT LIMITED TO, PROCUREMENT OF SUBSTITUTE GOODS OR SERVICES; LOSS OF USE, DATA, OR PROFITS; OR BUSINESS INTERRUPTION) HOWEVER CAUSED AND ON ANY THEORY OF LIABILITY, WHETHER IN CONTRACT, STRICT LIABILITY, OR TORT (INCLUDING NEGLIGENCE OR OTHERWISE) ARISING IN ANY WAY OUT OF THE USE OF THIS SOFTWARE, EVEN IF ADVISED OF THE POSSIBILITY OF SUCH DAMAGE.

Warranty Disclaimer

This product contains Open Source Software components which underly Open Source Software Licenses. Please note that Open Source Licenses contain disclaimer clauses. The text of the Open Source Licenses that apply are included in this manual under "Legal Information and Licenses".

Servicekontakte
Service Contacts
Contacts de Service
Contactos de Servicio
Контакты сервисных центров



<https://www.bosch-pt.com/serviceaddresses>

Garantiebedingungen
Guarantee Conditions
Conditions de Garantie
Condiciones de Garantía
Условия гарантии



<https://www.bosch-pt.com/guarantee/202601>